

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày: 26-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Lan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Hải và ông Nguyễn Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Châu - Kiểm sát viên .

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 16/4/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đình L. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22 tháng 6 năm 1995 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: khối 8, phường NT, thị xã C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình Hợp và bà: PH Thị Lộc. Vợ con: Chưa. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2017 đến ngày 12/01/2018 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

Nơi vụ trú: khối 9, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 20/12/2017, Nguyễn Đình L cùng với một người có tên là H nhưng L không biết địa chỉ ở đâu ngồi uống nước ở khu vực đảo Lan Châu thuộc phường NT, thị xã C. Trong lúc uống nước, H nhận được điện thoại của một người lạ gọi đến nói bán cho 300.000 đ ma túy đá. H đồng ý và hẹn người đó đến trước cổng công ty Gas thuộc khối 1, phường NT, thị xã C để thực hiện việc mua bán. Trong lúc chờ người đó đến thì H có việc nên phải đi, H đưa cho L một gói ma túy đá và nói với L đưa lại cổng công ty gas để bán cho một người đang chờ ở đó với giá 300.000đ. L đồng ý, H đưa cho L gói ma túy xong thì H đi còn L cất gói ma túy vào trong túi áo khoác đang mặc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L đi xe máy đến khu vực cổng công ty Gas thì thấy một nam thanh niên đang đợi ở đó (sau này xác định người thanh niên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; Nơi cư trú: khối 9, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò) . L đi lại rồi xuống xe và lấy từ trong túi áo một gói ma túy đưa cho nam thanh niên đó, nam thanh niên cầm lấy gói ma túy và đưa cho L tờ tiền 500.000 đồng. L cầm tiền và nói với người thanh niên đợi đó để L đi đổi tiền lẻ trả lại. Khi L vừa quay xe chuẩn bị đi thì bị Tổ công tác công an thị xã Cửa Lò phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, cân, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 21/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò xác định: Trọng lượng chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Tĩnh là 0,105 gam (không phẩy một trăm linh năm gam), Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định.

Tại kết luận giám định số 90/KL - PC54(MT) ngày 22/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận “*chất tinh thể màu trắng thu giữ của*

Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy (methaphetamin) có trọng lượng là 0,105 gam(không phải một trăm linh năm gam) ”.

Tại bản cáo trạng số 13/CT - VKS - TXCL ngày 05 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố Nguyễn Đình L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L mức hình phạt tù 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Văn Tĩnh số tiền 200.000 đồng.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Đình L. Bên trong phong bì thư có 01 túi ni L màu trắng kích thước (1,5cm x 1,5cm) có phong bì thư niêm phong ban đầu.

- Trả lại cho Nguyễn Đình L 01 điện thoại di động Lenovo màu đen, mặt sau có chữ Vibe, màn hình cảm ứng đã cũ, chất lượng không kiểm tra. Số imei 1 186727402306183, số imei 2: 867274023061842.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Nokia X1 màu đen, máy đã cũ, chất lượng không kiểm tra, số Imei: 359310044396000.

(Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An).

Tại phiên toà, bị cáo không tranh luận gì; chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Cửa Lò, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 15 giờ ngày 20/12/2017, tại cổng công ty Gas ở khối 1, phường NT, thị xã C; Nguyễn Đình L đã có hành vi bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy (Methaphetamin) có trọng lượng 0,105 gam với giá 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Về tính chất tội phạm và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy; ảnh hưởng đến trật tự xã hội do đó cần xét xử nghiêm bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đình L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã có thời gian phục vụ quân đội, đạt thành tích xuất sắc trong rèn luyện, học tập; gia đình bị cáo có ông nội Nguyễn Đình Hoà có công với cách mạng nên cần áp dụng điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tính tiết giảm nhẹ, không

có tình tiết tăng nặng nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử mức hình phạt dưới khung cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Trong vụ án này có Nguyễn Văn T có hành vi liên quan, là người mua ma túy của Nguyễn Đình L để sử dụng. Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng do loại ma túy mà T tàng trữ là loại Methaphetamin có trọng lượng 0,105 gam nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Theo lời khai của Nguyễn Đình L, gói ma túy mà L bán cho Nguyễn Văn T là của một người tên H nhưng L không biết địa chỉ của H nên chưa có cơ sở xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đình L. Xét thấy, trong số tiền này có 300.000 đồng được sử dụng để mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 200.000 đồng còn lại của Nguyễn Văn T không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho Nguyễn Văn T. (Hiện đang gửi tại tài khoản số 101101 của Kho bạc nhà nước thị xã Cửa Lò tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh thị xã Cửa Lò theo Giấy nộp tiền ngày 16/01/2018).

- Đối với 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Đình L. Bên trong phong bì thư có 01 túi ni lông màu trắng kích thước (1,5cm x 1,5cm) có phong bì thư niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Lenovo màu đen, mặt sau có chữ Vibe, màn hình cảm ứng đã cũ, chất lượng không kiểm tra. Số imei 1 186727402306183, số imei 2: 867274023061842 không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Nguyễn Đình L.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia X1 màu đen, máy đã cũ, chất lượng không kiểm tra, số Imei: 359310044396000 không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Nguyễn Văn T.

(Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An).

[6]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 194; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999;

- Điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Đình L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2017 đến ngày 12/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng. Trả lại cho Nguyễn Văn T số tiền 200.000 đồng. (Hiện đang gửi tại tài khoản số 101101 của Kho bạc nhà nước thị xã Cửa Lò tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh thị xã Cửa Lò theo Giấy nộp tiền ngày 16/01/2018).

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Đình L. Bên trong phong bì thư có 01 túi ni lông màu trắng kích thước (1,5cm x 1,5cm) có phong bì thư niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho Nguyễn Đình L 01 điện thoại di động Lenovo màu đen, mặt sau có chữ Vibe, màn hình cảm ứng đã cũ, chất lượng không kiểm tra. Số imei 1 186727402306183, số imei 2: 867274023061842.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Nokia X1 màu đen, máy đã cũ, chất lượng không kiểm tra, số Imei: 359310044396000.

(Vật chứng hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo biên bản giao nhận ngày 09/4/2018).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TX Cửa Lò;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an Thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THA dân sự TX Cửa Lò;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thế Lan